UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2884 /QĐ-UBND	*Thanh Hóa, ngày 22 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt nhiệm vụ biên soạn và xuất bản Đặc điểm khí hậu Thanh Hoá, từ 1959 - 2019.

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xuất bản năm 2012;

Căn cứ Luật Khí tượng thuỷ văn năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản;

Căn cứ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thuỷ văn;

Căn cứ Quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 31/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 4110/QĐ-UBND ngày 21/11/2013 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013, Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Đài Khí tượng Thuỷ văn tỉnh Thanh Hoá tại Công văn số 02/KTTVTH ngày 02/3/2020; Công văn số 05/KTTVTH ngày 07/7/2020 về việc đề nghị phê duyệt đề cương nhiệm vụ Đặc điểm khí hậu Thanh Hoá, từ 1959 - 2019;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 2602/SKHĐT-QH ngày 15/5/2020 và Công văn số 4161/SKHĐT-QH ngày 20/7/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ biên soạn và xuất bản Đặc điểm khí hậu Thanh Hóa, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên nhiệm vụ: Biên soạn và xuất bản "Đặc điểm khí hậu Thanh Hóa".

2. Cơ quan thực hiện: Đài Khí tượng Thuỷ văn tỉnh Thanh Hoá.

3. Mục tiêu

- Tổng hợp, tính toán các đặc trưng của các yếu tố khí hậu và các hiện tượng thiên tai trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, cập nhật đến năm 2019.

- Phân tích, đánh giá làm rõ được đặc điểm, quy luật diễn biến của các yếu tố khí hậu, các hiện tượng khí tượng đặc biệt và thiên tai ở từng khu vực, từng vùng, tiểu vùng khí hậu và ảnh hưởng của nó đến sản xuất và đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Xây dựng được các bản đồ đẳng trị một số yếu tố khí hậu ở Thanh Hóa.

- Đề xuất một số giải pháp quản lý và khai thác hợp lý nguồn tài nguyên khí hậu Thanh Hóa

4. Nội dung thực hiện chủ yếu

4.1. Kiểm tra, xác minh, đối chiếu và cập nhật bổ sung một số thông tin, số liệu, dữ liệu Khí tượng thuỷ văn

- Địa điểm: Tại 26 Trạm Khí tượng Thuỷ văn trong tỉnh Thanh Hóa.

- Nội dung: Kiểm tra, xác minh, đối chiếu, thu thập bổ sung các thông tin, dữ liệu còn thiếu hoặc có nghi vấn của các hiện tượng thời tiết đặc biệt và thiên tai trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

4.2. Tổng hợp, tính toán xây dựng bộ cơ sở dữ liệu phục vụ việc biên soạn và xây dựng bộ bản đồ đường đẳng trị của các yếu tố bão, mưa, nhiệt

- Số liệu khí tượng: Áp suất khí quyển; lượng bức xạ lý tưởng; lượng bức xạ thực tế; nhiệt độ không khí (trung bình, tối cao, tối thấp); nhiệt độ đất (trung bình, tối cao, tối thấp); lượng mưa (ngày, tháng, năm), cường độ mưa, số ngày mưa; lượng mây; độ ẩm; lượng bốc hơi; chỉ số ẩm ướt; số giờ nắng; hướng gió của gió trung bình; hướng gió của gió cao nhất; tốc độ gió trung bình; tốc độ gió cao nhất (23 yếu tố).

- Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm và thiên tai

+ Số liệu: Số cơn bão trên Biển Đông; số cơn bão ảnh hưởng đến Thanh Hóa; số trận lũ; mực nước lũ lớn nhất; số lần ngập úng, lụt; số lần bị tràn đê; số lần bị vỡ đê; số trận lũ quét; số điểm sạt lở; số trận mưa lớn; số ngày có mưa lớn; số đợt nắng nóng; số ngày nắng nóng mạnh (nhiệt độ từ 37^{o}C trở lên); số ngày nắng nóng nhẹ (nhiệt độ từ 35^{o}C - 37^{o}C); số ngày có giông; số ngày xảy ra tố lốc; số trận mưa đá; số đợt gió mùa đông bắc; số đợt rét đậm; số ngày rét đậm; số đợt rét hại; số ngày rét hại; số ngày hanh heo; số ngày có sương mù; số ngày có sương muối; số ngày có sương giá; số ngày có băng giá; số ngày có mưa phùn; số đợt hạn hán; số ngày hạn hán; độ mặn lớn nhất; ranh giới mặn lấn sâu vào nội địa (32 yếu tố).

+ Thiệt hại do thiên tai: Số người chết, người bị thương; nhà cửa bị đổ, hư hỏng; diện tích lúa, hoa màu bị hư hỏng; các công trình phúc lợi xã hội bị hư hỏng; giao thông, thủy lợi bị cuốn trôi hư hỏng....

4.3. Xây dựng bộ bản đồ đẳng trị (trung bình) mưa, nhiệt và bão

Xây dựng bản đồ nền tỉnh Thanh Hóa, tỷ lệ 1:500.000 trên nền bản đồ chuẩn VN 2000, trên cơ sở đó xây dựng 31 bản đồ đẳng trị một yếu tố; gồm:

1) Bản đồ đẳng trị nhiệt độ không khí trung bình năm.

2) Bản đồ đẳng trị nhiệt độ không khí trung bình tháng 1.

3) Bản đồ đẳng trị nhiệt độ không khí trung bình tháng 4.

4) Bản đồ đẳng trị nhiệt độ không khí trung bình tháng 7.

5) Bản đồ đẳng trị nhiệt độ không khí trung bình tháng 10.

6) Bản đồ đẳng trị lượng mưa năm.

7) Bản đồ đẳng trị lượng mưa mùa nhiều mưa.

8) Bản đồ đẳng trị lượng mưa mùa ít mưa.

9) 12 Bản đồ đẳng trị lượng mưa (từ tháng 1 - 12).

10) Bản đồ đẳng trị số ngày mưa trung bình năm.

11) Bản đồ đẳng trị số ngày mưa mùa nhiều mưa.

12) Bản đồ đẳng trị số ngày mưa mùa ít mưa.

13) 08 Bản đồ đường đẳng tần số bão trên Biển Đông trong mùa mưa bão (từ tháng 5 - tháng 12).

4.4. Xây dựng 5 chuyên đề khoa học

Xây dựng 05 chuyên đề phân tích chuyên sâu các hiện tượng thời tiết đặc biệt, thiên tai, phân vùng tiểu khí hậu và đề xuất một số giải pháp quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên khí hậu ở Thanh Hóa, gồm:

- Chuyên đề 1: Thời tiết đặc biệt và thiên tai trong mùa hè ở Thanh Hóa.

- Chuyên đề 2: Thời tiết đặc biệt và thiên tai trong mùa đông ở Thanh Hóa.

- Chuyên đề 3: Thời tiết đặc biệt, thiên tai trong thời kỳ chuyển tiếp (tháng 3 - 4, tháng 6 - 7, tháng 9 - 10 và tháng 12 - 01 năm sau).

- Chuyên đề 4: Phân vùng khí hậu Thanh Hóa.

- Chuyên đề 5: Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên khí hậu ở Thanh Hóa.

4.5. Tổ chức hội nghị khoa học lần 1: Góp ý hoàn thiện 05 chuyên đề khoa học.

4.6. Tổng hợp và biên soạn "Đặc điểm khí hậu Thanh Hóa": Biên soạn tài liệu "Đặc điểm khí hậu Thanh Hóa" với độ dày khoảng 200 trang, khổ 19 x 26 cm (chưa kể phụ lục, bản đồ), bao gồm những nội dung chính sau:

1) Đặc điểm chung của khí hậu Thanh Hóa: Các nhân tố hình thành khí hậu, đặc điểm khí hậu, phân hóa khí hậu, biến động khí hậu.

2) Điều kiện địa lý: Đặc điểm chung, vị trí địa lý, địa chất và thổ nhưỡng, địa hình địa mạo, lớp phủ thực vật, sông ngòi.

3) Bức xạ mặt trời: Mặt trời và độ cao mặt trời, một số đặc trưng của bức xạ mặt trời.

4) Hoàn lưu khí quyển: Đặc điểm chung, hoàn lưu các mùa (Xuân, Hạ, Thu, Đông).

5) Áp suất khí quyển và gió.

6) Diễn biến của nhiệt độ: Nhiệt độ không khí, nhiệt độ đất.

7) Lượng mây và nắng.

8) Diễn biến của mưa: Đặc điểm chung, phân bố theo không gian, diễn biến theo thời gian, biến động của mưa.

9) Độ ẩm, lượng bốc hơi và chỉ số ẩm ướt.

10) Thời tiết đặc biệt và thiên tai trong mùa mưa: Bão và áp thấp nhiệt đới; nước dâng trong bão; gió tây khô nóng; lũ lụt và ngập úng; dông, tố, lốc và vòi rồng; mưa ngâu.

11) Thời tiết đặc biệt và thiên tai trong mùa ít mưa: Gió mùa Đông Bắc và rét; sương muối, sương giá và băng giá; mưa phùn; hanh heo; nồm ẩm; mặn và nhiễm mặn.

12) Thời tiết đặc biệt và thiên tai trong thời kỳ giao mùa (Đông - Xuân, Xuân - Hè, Hè - Thu và Thu - Đông): Sương mù, mưa đá, hạn hán.

13) Phân vùng khí hậu Thanh Hóa: Mục đích, ý nghĩa; nội dung của phân vùng khí hậu Thanh Hóa; một số nguyên tắc và quy định trong phân vùng khí hậu; các cấp phân vị và chỉ tiêu phân vùng khí hậu; kết quả phân vùng khí hậu Thanh Hóa; đặc điểm các vùng và tiểu vùng khí hậu Thanh Hóa.

14) Một số giải pháp quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên khí hậu ở Thanh Hóa.

4.7. Tổ chức các hội nghị khoa học lần 2: Góp ý hoàn thiện tài liệu "Đặc điểm khí hậu Thanh Hóa" trước khi xuất bản.

4.8. In ấn và xuất bản tài liệu: In ấn 1.500 cuốn, khổ 19 x 26 cm và hoàn thành các thủ tục xuất bản.

5. Sản phẩm giao nộp

- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- 1.500 cuốn tài liệu Đặc điểm khí hậu Thanh Hóa, từ 1959 – 2019; khổ in 19 x 26 cm, bao gồm cả hệ thống bản đồ đẳng trị một yếu tố và hệ thống bảng biểu minh hoạ.

- 05 chuyên đề khoa học.

- 02 báo cáo và tài liệu của 02 Hội thảo khoa học.

- Hệ thống bảng biểu thông tin, số liệu đã thu thập, tổng hợp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Bộ bản đồ số hoá gồm: 31 bản đồ đẳng trị một yếu tố, tỷ lệ 1:500.000.

- Đĩa CD ghi toàn bộ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

6. Thời gian thực hiện: 12 tháng.

7. Kinh phí thực hiện: Từ nguồn vốn sự nghiệp bảo vệ môi trường hằng năm của tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Đài Khí tượng Thuỷ văn tỉnh Thanh Hoá (chủ đầu tư) căn cứ nội dung Đề cương nhiệm vụ được phê duyệt tại Điều 1, Quyết định này lập dự toán chi tiết, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thẩm định dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ Biên soạn và xuất bản "Đặc điểm khí hậu Thanh Hóa", trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

3. Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm giải quyết các công việc liên quan đến đơn vị mình; đồng thời, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc chủ đầu tư triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Điều 1, Quyết định này đảm bảo chất lượng, thời gian và quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Đài Khí tượng Thuỷ văn tỉnh Thanh Hoá và Thủ trưởng các ngành, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, Pg NN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Quyền